TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 17 /2017/ HSST.
Ngày 31 /8 /2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phầnHội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Oanh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **: Đào Thị Lê**
+ Ông: **Nguyễn Văn Diện**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Đỗ Anh Hào** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên,tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân* huyện *Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: có ông **Nông Minh Trí** – Kiểm sát viên.

Ngày 31tháng 8 năm 2017, tại nhà văn hóa tổ dân phố 15- Thị trấn Cát Tiên- huyện Cát Tiên- tỉnh Lâm Đồng xét xử lưu động, sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017; quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2017/HSST-QĐ ngày 18/ 8 /2017, đối với bị cáo:

Họ và Tên :**Nguyễn Chí H,** sinh năm: 1969. Tại: Kiên Lương, Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A- xã B- huyện C - tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Phụ xe khách; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn C- sinh năm 1930 (đã chết năm 2011) và con bà: Nguyễn Thị P - sinh nắm 1936 (đã chết năm 2015); Anh chị em ruột: có 2 người (chị bị bị cáo tên là Nguyễn Thị L sinh năm 1956, bị cáo là con thứ hai trong gia đình); Vợ và con: Bị cáo có vợ là Lâm Kim T - sinh năm 1966 và bị cáo có 01 người con tên là Nguyễn Tường V sinh năm 2000- Hiện vợ con bị cáo đều đang cư trú tại: Thôn A- xã B- huyện C - tỉnh Lâm Đồng; Tiền án Tiền sự: không; Bị cáo bị tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại : Bà Trương Thị B** – sinh năm 1957; Trú tại : Khu phố 4C – Thị trấn Đ– huyện Đ– tỉnh Lâm Đồng . Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/5/ 2017, bà Trương Thị B đón xe khách giường nằm của nhà xe Phước Vũ từ huyện Hoài Tân, tỉnh Bình Định về thị trấn Đ, tỉnh Lâm Đồng, khi đi bà mang theo nhiều hàng hóa và 01 túi xách dạng vali kéo. Bà được phụ xe Nguyễn Chí H sắp xếp hàng hóa và túi xách cất vào gầm xe khách. Đến khoảng 01 giờ ngày 06/5/2017, khi xe khách dừng lại ven đường để hành khách đi vệ sinh, Nguyễn Chí H xuống gầm xe lấy sọt dép cho hành khách đi vệ sinh, sau khi hành khách đi vệ sinh xong H lấy sọt dép cất vào vị trí cũ. Lúc này H nhìn thấy bên trong túi xách có 01 cục tiền được cuộn tròn bằng sợi dây thun bên trong có 01 sợi dây chuyền vàng. H lấy cục tiền và sợi dây chuyền vàng bỏ vào trong túi quần và lên xe tiếp tục hành trình. Trên đường đi có một số hành khách tại băng giường cuối xuống xe. Nên H đi xuống cuối xe và lấy cục tiền, sợi dây chuyền vàng bỏ vào trong hộc dưới 01 chiếc giường nằm để cất giấu. Đến khoảng 06 giờ ngày 06/5/2017, bà B xuống xe và lấy hàng hóa, túi xách về nhà tại thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Khi về đến nhà bà B mới phát hiện bị mất số tài sản trên nên bà đã trình báo với cơ quan Công an huyện Cát Tiên. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Cát Tiên, Nguyễn Chí H đã khai nhận toàn bộ sự việc phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 14/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cát Tiên kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng nêu trên là vàng 18K, có khối lượng 1.064 lượng, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 22.344.000 đồng. Như vậy tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Chí Hiếu đã chiếm đoạt trong vụ án này là 24.444.000 đồng (*hai mươi bốn triệu, bôn trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*).

**Vật chứng của vụ án:* Trong quá trình Điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ : Số tiền: 2.100.000 đồng và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng nêu trên là vàng 18K, có khối lượng 1.064 lượng.

Xét thấy, số vật chứng trên trong vụ án có nguồn gốc rõ ràng, không bị tranh chấp, chủ sở hữu hợp pháp có đơn xin lại tài sản, việc trả lại tài sản không gây cản trở cho quá trình giải quyết vụ án. Nên cơ quan Điều tra đã căn cứ vào Điều 76 BLTTHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cát Tiên đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà Trương Thị B theo yêu cầu.

**Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại là bà Trương Thị B không yêu cầu bồi bị cáo bồi thường gì thêm, nên không xem xét vấn đề dân sự trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-SH ngày 17/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí H để đưa ra xét

xử về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 138 của Bộ luật hình sự (BLHS).

***Tại phiên tòa ngày hôm nay:**

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng của viện kiểm sát truy tố đã mô tả.

Người bị hại: bà Trương Thị B vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã thể hiện lời khai tại cơ quan Điều tra đều thừa nhận là đã nhận lại số tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xét thấy bị cáo có nhiều khó khăn, đã biết ăn năn hối hận, kịp hoàn trả lại tài sản cho người bị hại. Đề nghị Tòa án giảm nhẹ một phần trách nhiệm cho Nguyễn Chí H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên thực hành quyền công tố tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo: Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 và khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (BLHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười năm) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Chí H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác cũng như sự mô tả trong cáo trạng của Viện kiểm sát về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản, loại tài sản, giá trị tài sản, cách thức trộm cắp mà bị cáo đã cố ý thực hiện. Cụ thể bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 01 giờ ngày 06/5/2017 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm của bà Trương Thị B 01 cục tiền (2.100.000 đồng) được cuộn tròn bằng sợi dây thun bên trong có 01 sợi dây chuyền vàng mà ngày 14/6/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cát Tiên tiến hành định giá tài sản đó có tổng giá trị là là 24.444.000 đồng (*hai mươi bốn triệu, bôn trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*). Đối chiếu các chứng cứ, tài liệu được thu thập phản ánh trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa và các quy định của pháp luật đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội " *Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự (BLHS).

Hành vi cố ý lén lút trộm cắp tài sản của người khác mục đích tiêu sài cá nhân mà bị cáo Nguyễn Chí Hiếu đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; Hành vi

ấy đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Gây tâm lý hoang mang, bất an trong đời sống cộng đồng. Hành vi ấy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo pháp luật. Việc viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên tại cáo trạng số: 16/CT-HS ngày 17/7/2017 đã truy tố để đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Chí H tại phiên tòa hôm nay về tội " *Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự, là kịp thời, cần thiết, có căn cứ và đúng pháp luật.

**Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo:*

Bị cáo Nguyễn Chí H người khỏe mạnh có sức lao động nhưng không làm ăn lương thiện, lại lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu để lén lút trộm cắp tài sản của họ mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Mặc dù bị cáo biết làm vậy là trái đạo đức xã hội và vi phạm pháp luật, sẽ bị trừng trị theo Pháp luật. Cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy! cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung trong đời sống cộng đồng. Tuy nhiên khi lượng hình phạt cũng cần áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật xem xét các tình tiết để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại cũng xin giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo là phù hợp điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, của Bộ luật hình sự. Ngoài ra xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi thường trú ổn định rõ ràng; chưa công ăn việc làm có thu nhập ổn định, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Nên cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung là *phạt tiền* đối với bị cáo, như ý kiến đề nghị của người bị hại và đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp Điều 60 và khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

***Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi nhận lại được số tài sản bị trộm cắp bà Trương Thị B không yêu cầu bồi bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử thấy vậy là phù hợp không xem xét.

***Vật chứng của vụ án:**

Trong qúa trình điều tra, cơ quan Điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: Số tiền: 2.100.000 đồng và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng nêu trên là vàng 18K, có khối lượng 1,064 lượng. Xét thấy, số vật chứng trong vụ án có nguồn gốc rõ ràng, không bị tranh chấp, chủ sở hữu hợp pháp có đơn xin lại tài sản và việc trả lại tài sản đó không gây cản trở cho quá trình giải quyết vụ án. Nên cơ quan Điều tra đã căn cứ vào Điều 76 BLTTHS, Cơ quan CSĐT Công an

huyện Cát Tiên đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà Trương Thị B theo yêu cầu. Hội đồng xét xử thấy vậy là phù hợp không xem xét lại nữa.

***Về án phí:**

Cần buộc bị cáo Nguyễn Chí H phải nộp 200.000 đồng(*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm (HSST) là phù hợp khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo ***Nguyễn Chí H*** phạm tội "*trộm cắp tài sản*".

Áp dụng : khoản 1 Điều 138 ; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 12 (*mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, với thời thử thách là 24 *(hai mươi bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Chí H cho Ủy ban nhân dân xã Phước Cát 1- huyện Cát Tiên- tỉnh Lâm Đồng quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Chí H phải nộp 200.000 đồng(*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân Tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. (Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật)./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Cát Tiên;
- THADS,THAHS huyện Cát Tiên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, Thẩm phán xx vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã Ký

Nguyễn Ngọc Oanh